

Hạ Long, ngày 21 tháng 05 năm 2007

HƯỚNG DẪN

“Về việc tính các phụ cấp chưa có trong chi phí nhân công của Đơn giá xây dựng công trình để lập dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy Ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh tại Văn bản số 1907/UBND-XD ngày 07/05/2007 “ V/v hướng dẫn tính phụ cấp trong dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”.

Sở Xây dựng hướng dẫn cách tính các chi phí trên trong bảng tổng hợp dự toán: Xây dựng công trình-Phần xây dựng; Xây dựng công trình-Phần lắp đặt trên địa bàn tỉnh như sau:

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ DỰ TOÁN XÂY LẮP CÔNG TRÌNH

STT	Khoản mục chi phí	Cách tính	Kết quả
I	Chi phí trực tiếp		
1	Chi phí vật liệu	$\sum Q^j \times D^{M_j} + CL_{v1}$ j=1	VL
2	Chi phí nhân công	$\sum Q^j \times D^{mc} \times (1+F1/h_{1n}+F2/h_{2n})$ j=1	NC
3	Chi phí máy thi công	$\sum Q^j \times D^{m} \times (1+K_{mc})$ j=1	MTC
4	Trực tiếp phí khác	1,5% (VL+NC+MTC)	TT
	Cộng chi phí trực tiếp	VL+NC+MTC+TT	T
II	Chi phí chung	P x T	C
	Giá thành dự toán xây dựng	T+C	Z
III	Thu nhập chịu thuế tính trước	(T+C) x tỷ lệ qui định	TL
	Giá trị dự toán xây lắp trước thuế	T + C + TL	G
IV	Thuế giá trị gia tăng	G x T ^{XD} _{GTGT}	GTGT

	Giá trị dự toán xây dựng sau thuế	G+GTGT	G_{GTCPT}
V	Chi phí xây dựng nhà tạm tại hiện trường để ở và điều hành thi công	$G \times \text{tỷ lệ qui định} \times (1 + T^{\text{XĐ}}_{\text{GTGT}})$	G_{GTXL}

Trong đó:

Q^j : Khối lượng công tác xây lắp thứ j.

D^{vl} , D^{mc} , D^{mt} : Chi phí vật liệu, nhân công, máy thi công trong đơn giá xây dựng thứ j.

F1: Hệ số các khoản phụ cấp lương(nếu có) tính theo tiền lương tối thiểu mà chưa được tính hoặc chưa đủ trong đơn giá xây dựng công trình.

F2: Hệ số các khoản phụ cấp lương(nếu có) tính theo tiền lương cấp bậc mà chưa được tính hoặc chưa đủ trong đơn giá xây dựng công trình.

h_{jn} : Hệ số biểu thị quan hệ giữa chi phí nhân công trong đơn giá so với tiền lương tối thiểu của các nhóm lương thứ n.

- Nhóm I: $h_{j,1}=3,266$;
- Nhóm II: $h_{j,2}=3,463$;
- Nhóm III: $h_{j,3}=3,823$.

h_{jn} : Hệ số biểu thị quan hệ giữa chi phí nhân công trong đơn giá so với tiền lương cấp bậc của các nhóm lương thứ n.

- Nhóm I: $h_{2,1}=1,342$;
- Nhóm II: $h_{2,2}=1,337$;
- Nhóm III: $h_{2,3}=1,330$.

P: Định mức chi phí chung(%).

TL: Thu nhập chịu thuế tính trước(%).

G: Giá trị dự toán xây dựng công trình, phụ trợ,tạm phục vụ thi công trước thuế.

G_{GTCPT} : Giá trị dự toán xây dựng công trình, phụ trợ,tạm phục vụ thi công sau thuế.

CL_{VL}: Chênh lệch vật liệu (nếu có).

$T^{\text{XĐ}}_{\text{GTGT}}$: Mức thuế suất giá trị gia tăng quy định cho công tác xây dựng.

G_{GTXL} : Chi phí xây dựng nhà tạm tại hiện trường để ở và điều hành thi công.

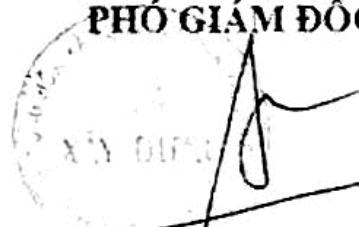
Z: giá thành xây dựng.

Trong quá trình thực hiện có vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Xây dựng để giải quyết theo thẩm quyền./. Trea

Nơi nhận :

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Thanh tra tỉnh Quảng Ninh;
- Các Sở : TC, KHĐT, GTVT, NN&PTNN, công nghiệp;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Ban QLDA;
- Các d/c lãnh đạo Sở;
- Lưu KTKH, VP.

K/T GIÁM ĐỐC SỞ
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hải An

09576385